

Phường Trà Vinh, ngày 08 tháng 8 năm 2025

Số: 12/2025/QĐST-DS

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2025, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2025/TLST- DS ngày 08 tháng 7 năm 2025, về việc “*Đòi tài sản*”;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Phạm T**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Số E, Dương Quang Đ, khóm D, phường E, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là số E, Dương Quang Đ, khóm D, phường H, tỉnh Vĩnh Long).

- Bị đơn: Bà **Lâm Thị Mỹ L**, sinh năm 1977

Nơi thường trú: số D, đường C, khóm D, thị trấn C huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là số D, đường C, khóm D, xã C, tỉnh Vĩnh Long).

Nơi tạm trú: đường N, số nhà A khu dân cư H, ấp L, phường D, thành phố T, tỉnh Trà Vinh (nay là đường N, số nhà A khu dân cư H, ấp L, phường L, tỉnh Vĩnh Long).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

ông Phạm T và bà Lâm Thị Mỹ L thống nhất thỏa thuận: Bà Lâm Thị Mỹ L đồng ý trả lại cho ông Phạm T số tiền 707.000.000 đồng (Bảy trăm lẻ bảy triệu đồng) ông Phạm T không yêu cầu bà Lâm Thị Mỹ L trả lãi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng

tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

* Về án dân sự sơ thẩm là 16.140.000 đồng (Mười sáu triệu một trăm bốn mươi nghìn đồng) các bên thỏa thuận thống nhất: ông Phạm T tự nguyện chịu 8.070.000 đồng (Tám triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 17.554.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0001402 ngày 26/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 10 – Vĩnh Long) số tiền còn thừa ông Phạm T được nhận lại 9.484.000 đồng (chín triệu bốn trăm tám mươi bốn nghìn đồng). Bà Lâm Thị Mỹ L tự nguyện chịu 8.070.000 đồng (Tám triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng) nộp tại Phòng thi hành án dân sự Khu vực 10 – Vĩnh Long.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 10;
- Phòng THA dân sự khu vực 10-VL;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Kim Triều